

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 12/5/2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Lưu

Ông Lê Minh Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo: Nguyễn Thị Th, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1985 tại: Vĩnh L- Quảng Tr; Nơi cư trú: Khu phố An Đ, thị trấn Cửa T, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Tr; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông: Nguyễn Xuân H, đã chết và bà: Nguyễn Thị Q; có 04 người con, (lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2023); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/12/2022 cho đến nay tại thị trấn Cửa T, huyện Vĩnh L. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn Q, sinh năm: 1982

Trú tại: Khu phố An Đ, thị trấn Cửa T, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Tr, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 12 năm 2022, Nguyễn Thị Th (sinh năm 1985, trú tại: khu phố An Đ, thị trấn Cửa T, huyện Vĩnh L) khi bỏ hàng tạp hóa tại thị trấn Cam L, thì biết được ở đây có nhiều nguồn pháo nổ khác nhau nên đã hỏi mua về để bán lại nhằm mục đích kiếm tiền lời. Sau khi hỏi thăm một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) ở gần cây xăng Cam L, cả hai thỏa thuận giá cả, số lượng, người đàn ông lấy số điện thoại của Th và hẹn khi nào có hàng sẽ liên lạc để giao. Chiều ngày 13/12/2022, người đàn ông bán pháo gọi điện thoại hẹn Th ra khu vực chợ Cá Cửa T để nhận hàng. Sau khi kiểm tra thấy số pháo đúng như thỏa thuận (bao gồm 04 phong pháo hoa nổ loại 36 ống; 01 phong pháo hoa nổ loại 49 ống và 05 bịch pháo bi nổ), Th trả số tiền là 6.100.000 đồng và đem số pháo trên về nhà cất giấu.

Đến chiều ngày 16/12/2022, khi đang bán hàng thì có một người đàn ông đến quầy hỏi mua 04 hộp pháo nổ và 01 bao pháo bi, hẹn tối cùng ngày giao tại khu vực An H- thị trấn Cửa T rồi nhận tiền. Th đồng ý và nói giá là 3.250.000 đồng. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Th lấy số pháo như đã hẹn bỏ vào bao lác màu xanh, phía ngoài bọc bao bóng màu đen đem để phía trước xe mô tô 74 L1-326.86 đi đến chỗ hẹn. Khi đang điều khiển xe đến ngã tư đường bê tông tại khu phố An H thì bị Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Linh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 04 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống; 01 bao pháo bi nổ bên trong có 101 viên. Th khai nhận đang chở số pháo nổ trên đi bán cho một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Th tại Khu phố An Đ, thị trấn Cửa T, huyện Vĩnh L thu giữ ở vị trí tủ bếp: 01 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống; bên dưới giường trong phòng ngủ của Th 03 bao pháo bi nổ (mỗi bao gồm 100 viên); tại kệ để hàng ở quầy tạp hóa 01 bao pháo bi nổ (bên trong có 36 viên); số pháo trên Th cất giữ nhằm mục đích bán lại kiếm lời.

- Kết luận giám định số 31/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

- 02 (hai) hộp, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8515 và hoa văn nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có chứa 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ (vỏ giấy) được liên kết với nhau là pháo hoa nổ. Khối lượng: 2,7kg.

- 01 (một) hộp, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8503(A0398) và hoa văn nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có chứa 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ (vỏ giấy) được liên kết với nhau là pháo hoa nổ. Khối lượng: 1,6kg.

- 01 (một) hộp, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu C0833 và hoa văn nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có chứa 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ (vỏ giấy) được liên kết với nhau là pháo hoa nổ. Khối lượng: 1,4kg.

- 101 (một trăm lẻ một) vật hình cầu nhiều màu sắc (đựng trong 01 túi ni lông trong suốt), mỗi vật có gắn đoạn dây màu xanh là pháo nổ. Khối lượng: 0,51kg.

- 01 (một) hộp, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu C0845 và hoa văn nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có chứa 49 (bốn mươi chín) ống hình trụ (vỏ giấy) được liên kết với nhau là pháo hoa nổ. Khối lượng: 1,9kg.

- 336 (ba trăm ba mươi sáu) vật hình cầu nhiều màu sắc (đựng trong 04 túi ni lông trong suốt), mỗi vật có gắn đoạn dây màu xanh là pháo nổ. Khối lượng: 1,68kg.

Bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSVL ngày 17/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ quyền công tố và luận tội đã giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng thêm các điểm n, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS đối với bị cáo đề nghị xử phạt từ 07 (bảy) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 (mười bốn) đến (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/5/2023).

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu 01 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8515, khối lượng 1,35kg; 2,05 kg pháo nổ còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định được đóng gói, niêm phong (có đặc điểm theo biên bản giao nhận lại đối tượng giám định). Hiện tạm giữ tại Kho vật chứng Công an huyện Vĩnh Linh. Đây là vật cấm lưu hành nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) bao gai màu xanh có kích thước 82x100cm; 01 (một) bao gai màu xanh có kích thước 57x89cm; 01 (một) một bao ni lông màu trắng có kích thước 53x47cm; 01 (một) một bao ni lông màu xanh có kích thước 25x40cm; 02 bao ni lông màu đen có kích thước 25x40,5cm, 01 (một) chiếc áo mưa bằng ni lông màu tím, có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có kích thước 80x100cm; 01 (một) túi ni lông màu đen có kích thước 25x40cm; 01 (một) túi ni lông màu đen có kích thước 50x80cm; 01 (một) bao tải có nhiều màu sắc có kích thước 45x57cm; 01 (một) túi ni lông màu đen có kích thước 25x50cm. Đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01(một) điện thoại di động VIVO Y53S; màu xanh dương; bên trong có gắn 02 thẻ SIM của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc khi phạm tội, nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JANUS, BKS: 74L1 - 326.86, màu xám xanh, số máy: E3X8E102483, số khung: RLCSEC810MY102467 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 74002914 do Công an huyện Vĩnh Linh cấp ngày 12/11/2021, tên chủ xe: Phạm Văn Q, địa chỉ: Khu phố An Đ, thị trấn Cửa T, Vĩnh L, Quảng Tr. Đây là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo với ông Phạm Văn Q. Việc bị cáo lấy xe làm phương tiện phạm tội, ông Q không biết, nên không có lỗi do đó không phải chịu trách nhiệm. Bị cáo Th có lỗi trong việc đưa tài sản của mình làm phương tiện phạm tội, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần phải tịch thu sung quỹ nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô BKS: 74L1 - 326.86 (phần của Th). Đồng thời giao trả ½ giá trị chiếc xe BKS: 74L1 - 326.86 cho ông Q. Tiếp tục tạm giữ xe mô tô BKS: 74L1 - 326.86 và giấy đăng ký xe để đảm bảo thi hành án. Xe mô tô BKS: 74L1 - 326.86 và giấy tờ xe đang được tạm giữ và bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, Quảng Tr.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh.

Bị cáo nói lời sau cùng: Do điều kiện gia đình quá khó khăn, chồng không có việc làm và thu nhập ổn định, phải nuôi 04 con nhỏ ăn học và mẹ chồng già yếu nên bị cáo nhất thời làm liều. Bị cáo mong sự khoan hồng của pháp luật cho bị cáo mức án nhẹ, được cải tạo tại cộng đồng để cùng chồng nuôi các con nhỏ và phụng dưỡng mẹ chồng đang sống chung trong gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ; ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì mới. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, tang vật vụ án được thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vì động cơ vụ lợi, ngày Ngày 13/12/2022, Nguyễn Thị Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi mua 9,79 kg pháo hoa nổ và pháo nổ với mục đích bán lại để kiếm lời. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “*buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước trong quản lý pháo nổ, mà còn làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi, bị cáo ý thức được đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý thỏa đáng theo quy định của pháp luật mới có tác dụng cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 BLHS về hình phạt bổ sung thì thấy rằng, bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, chồng không có việc làm và thu nhập ổn định, lại phải nuôi 4 con nhỏ ăn học và phụng dưỡng mẹ chồng già yếu đang sống chung với bị cáo, nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi phạm tội bị cáo đang mang thai; có bố đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, bị cáo phạm tội lần đầu, chồng của bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, hiện đang nuôi 04 con nhỏ và mẹ chồng già yếu. Từ các căn cứ trên cần áp dụng các điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

HDXX thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; mặt khác bị cáo lại có nhân thân tốt, luôn chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên cần áp dụng Điều 54 để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đồng thời áp dụng thêm khoản 1, 2 Điều 65 BLHS để phạt tù, nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội; giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giáo dục trong khoảng từ 07 (bảy) đến 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, qua đó thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Vấn đề khác liên quan:

Đối với người đàn ông ở thị trấn Cam L bán pháo cho bị cáo và người đàn ông đến mua pháo tại quầy của bị cáo, nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể. Cơ

quan điều tra đã điều tra nhưng chưa xác định được, kiến nghị tiếp tục điều tra, xác minh để xem xét xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ 01 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8515, khối lượng 1,35kg; 2,05 kg pháo nổ còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định được đóng gói, niêm phong (có đặc điểm theo biên bản giao nhận lại đối tượng giám định). Hiện đang được giữ, bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị. Đây là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động VIVO Y53S; màu xanh dương; bên trong có gắn 02 thẻ SIM là tài sản của bị cáo. Bị cáo đã dùng điện thoại nói trên làm phương tiện liên lạc khi phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JANUS, BKS: 74L1 - 326.86, màu xám xanh, số máy: E3X8E102483, số khung: RLCSEC810MY102467; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 74002914 do Công an huyện Vĩnh Linh cấp ngày 12/11/2021, tên chủ xe: Phạm Văn Q, địa chỉ: Khu phố An Đ, thị trấn Cửa T, Vĩnh L, Quảng Tr. Đây là phương tiện phạm tội lẽ đáng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản chung của bị cáo với chồng là ông Phạm Văn Q. Việc bị cáo lấy xe làm phương tiện phạm tội, ông Q không biết, nên không có lỗi, do đó không phải chịu trách nhiệm. Bị cáo Th có lỗi trong việc đưa tài sản của mình làm phương tiện phạm tội, theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô BKS: 74L1 - 326.86 (phần của bị cáo Th). Đồng thời giao trả ½ giá trị chiếc xe BKS: 74L1 - 326.86 cho ông Q là có căn cứ, đúng pháp luật. Tiếp tục tạm giữ xe mô tô BKS: 74L1 - 326.86 và giấy đăng ký xe để đảm bảo thi hành án.

Đối với: 01 (một) bao gai màu xanh có kích thước 82x100cm; 01 (một) bao gai màu xanh có kích thước 57x89cm; 01 (một) một bao ni lông màu trắng có kích thước 53x47cm; 01 (một) một bao ni lông màu xanh có kích thước 25x40cm; 02 bao ni lông màu đen có kích thước 25x40,5cm, 01 (một) chiếc áo mưa bằng ni lông màu tím, có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có kích thước 80x100cm; 01 (một) túi ni lông màu đen có kích thước 25x40cm; 01 (một) túi ni lông màu đen có kích thước 50x80cm; 01 (một) bao tải có nhiều màu sắc có kích thước 45x57cm; 01 (một) túi ni lông màu đen có kích thước 25x50cm. Đây là các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị.

[7] Về án phí, lệ phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị Th phạm tội : “*Buôn bán hàng cấm*”.

- Áp dụng điểm các điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 1, 2 Điều 65 BLHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Th 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/5/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Th cho UBND thị trấn Cửa T, huyện Vĩnh L, Quảng Tr giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS, xử:

Tịch thu tiêu hủy 1,35kg pháo hoa nổ, 2,05 kg pháo nổ đựng trong 01 cái hộp vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8515 còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định được đóng gói, niêm phong (có đặc điểm theo biên bản giao nhận lại đối tượng giám định). Hiện đang được giữ, bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Vĩnh Linh, Quảng Tr.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01(một) điện thoại di động VIVO Y53S; màu xanh dương; bên trong có gắn 02 thẻ SIM; tịch thu ½ trị giá xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JANUS, BKS: 74L1 - 326.86, màu xám xanh, số máy: E3X8E102483, số khung: RLCSEC810MY102467; giao trả ½ trị giá chiếc xe mô tô BKS: 74L1 - 326.86 cho ông Phạm Văn Q. Xe mô tô BKS: 74L1 - 326.86 và giấy tờ xe hiện đang được tạm giữ và bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, Quảng Tr. Tiếp tục tạm giữ xe và giấy đăng ký xe để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao gai màu xanh có kích thước 82x100cm; 01 (một) bao gai màu xanh có kích thước 57x89cm; 01 (một) một bao ni lông màu trắng có kích thước 53x47cm; 01 (một) một bao ni lông màu xanh có kích thước 25x40cm; 02 bao ni lông màu đen có kích thước 25x40,5cm, 01 (một) chiếc áo mưa bằng ni lông màu tím, có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có kích thước 80x100cm; 01 (một) túi ni lông màu đen có kích thước 25x40cm; 01 (một) túi ni lông màu đen có kích thước 50x80cm; 01 (một) bao tải có nhiều màu sắc có kích thước 45x57cm; 01 (một) túi ni lông màu đen có kích thước 25x50cm

Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, Quảng Tr.

[3]Án Phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/5/2023).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát VL;
- Bị cáo;
- Cơ quanĐT Công an VL;
- Chi cục THADS VL;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị;
- Tòa án tỉnh; Sở Tư pháp;
- Lưu h/s, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Hoan